

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: **94/2021/HSST**

Ngày: **27/9/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Trí

2. Ông Lê Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nhâm Thị Thanh Trang - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Ông Đồng Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, Toà án nhân dân quận C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2021/QĐXXST-HS ngày 09/9/2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Phong N; sinh năm: 1983; tại: Cần Thơ;

Nơi cư trú: B48 Khu dân cư N, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn P (sống) và bà Trần Thị B (sống); vợ: Võ Thị Cà L (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Huỳnh Hữu P;** sinh năm: 1972. Địa chỉ: A22 đường Số 9 Khu dân cư N, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Huỳnh Tấn T;** sinh năm: 1988. Địa chỉ: I18 đường Số 13 Khu dân cư N, khu vực T1, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1/ Anh **Trần Văn V**; sinh năm: 1966. Địa chỉ: 268 khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

2/ Anh **Nguyễn Kim L**; sinh năm: 1972. Địa chỉ: 53A Đường Số 9, Khu dân cư N, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

3/ Anh **Lê Văn Đ**; sinh năm: 1986. Địa chỉ: A27 Khu dân cư N, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/12/2020, Huỳnh Phong N sau khi đã uống rượu tại nhà bạn ở gần cầu Cái Sâu, phường P thì đi bộ về nhà ở Khu dân cư N, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Khi đến đường Số 61, Khu dân cư N, thấy Huỳnh Hữu P đang ngồi uống rượu một mình trên vỉa hè nên N vào ngồi uống rượu chung. Trong lúc uống rượu, cả hai xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. Lúc này, Lê Văn Đ là người ở cùng xóm với P và N, điều khiển xe máy đến thấy nên dừng xe vào can ngăn. P đứng dậy định đi về thì N cũng đứng dậy đi theo P. Cả hai đứng đối diện với nhau, tiếp tục cự cãi. Lúc này, N dùng tay trái đẩy mạnh một cái vào ngực của P, làm P té ngã người ra phía sau, đầu đập xuống nền đường. Sau đó, được mọi người can ngăn nên P và N đi về nhà. Đến ngày 07/12/2020, P có biểu hiện co giật nên được người nhà đưa vào Bệnh viện Quân Y 121 cấp cứu và điều trị đến ngày 25/12/2020 thì xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 20/TGT ngày 01/02/2021 của Trung tâm pháp y, thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Huỳnh Hữu P là 42%. (BL 33-34).

Quá trình điều tra, Huỳnh Phong N đã thừa nhận hành vi dùng tay tác động gây nên thương tích của Huỳnh Hữu P.

Về trách nhiệm dân sự: Huỳnh Hữu P yêu cầu bồi thường số tiền **50.000.000đ**.

Tại Cáo trạng số: 73/CT-VKS-CR ngày 04/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Huỳnh Phong N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận T bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố và đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh P số tiền **40.000.000đ**. Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền **40.000.000đ**; đồng thời, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

- Xét thấy, vào ngày 04/12/2020, Huỳnh Phong N dùng tay xô đẩy vào ngực anh Huỳnh Hữu P làm anh P té đập đầu xuống đường, gây thương tích cho anh Huỳnh Hữu P, tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Huỳnh Hữu P là 42%. Hành vi mà Huỳnh Phong N thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức

khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được về phần bồi thường thiệt hại số tiền **40.000.000đ**; đồng thời, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ **từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù**.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền **40.000.000đ**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 18 giờ ngày 04/12/2020, sau khi Huỳnh Phong N đi nhậu ở nhà bạn, trên đường về nhà, tại Khu công viên Khu dân cư N thuộc khu vực T, phường P, quận C, N thấy anh Huỳnh Hữu P đang ngồi uống rượu một mình nên N ngồi xuống uống rượu cùng P. Sau đó, hai bên xảy ra cự cãi, P bỏ đi về, N đi theo được một đoạn thì P quay lại đứng đối diện với N, N dùng tay đẩy mạnh vào ngực của P làm P té ngã về phía sau, đập đầu xuống đường; hậu quả gây thương tích cho anh Huỳnh Hữu P, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42%. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được sức khỏe của người khác là vốn quý, được pháp luật Hình sự bảo vệ, bất kỳ ai thực hiện hành vi xâm phạm hoặc gây tổn hại cho sức khỏe, tính mạng người khác một cách trái pháp luật thì đều bị xử lý nghiêm minh. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác; đồng thời, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương.

[4] Xét thấy, trong cách giải quyết các mối quan hệ xã hội hằng ngày, bị cáo có nhiều cách để lựa chọn xử sự của mình cho đúng đắn và phù hợp. Trong trường hợp này, cả bị cáo và bị hại đều đã có uống rượu trước đó, trong lúc nhậu chung có cự cãi nhau, bị cáo đã không kiềm chế bản thân, cố ý thực hiện hành vi gây tổn hại sức khỏe của anh Huỳnh Hữu P với mức độ nghiêm trọng nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe, tính mạng của người khác và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, trong vụ án này, bị hại và bị cáo đã uống rượu say, không kiềm chế bản thân, nay tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được phần bồi thường thiệt hại; đồng thời, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cần được cân nhắc khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền **40.000.000đ**; trong đó: tiền chi phí nằm viện, thuốc điều trị có hóa đơn tổng cộng: **28.662.982đ**; tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền nuôi bệnh và tổn thất tinh thần, tổng cộng: **11.337.018đ**. Bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[7] Đối với Huỳnh Tấn T: xét thấy, do hành vi tranh chấp giữa Huỳnh Tấn T với anh Huỳnh Hữu P đã chấm dứt trước khi xảy ra tranh chấp với bị cáo và thương tích của anh P không phải do Huỳnh Tấn T gây ra. Do đó, Huỳnh Tấn T không phải chịu trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự đối với thương tích của bị hại.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm và **2.000.000đ** tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Huỳnh Phong N phạm tội: "**Cố ý gây thương tích**".

Xử phạt: Huỳnh Phong N **02 (Hai) năm** tù. Thời hạn tù tính ngày 27/9/2021, bị cáo bị bắt tại tòa.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 590 Bộ luật Dân sự;

Bị cáo Huỳnh Phong N phải bồi thường cho Huỳnh Hữu P tiền viện phí, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền nuôi bệnh và tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng số tiền **40.000.000đ** (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ khi Huỳnh Hữu P có đơn yêu cầu thi hành án, Huỳnh Phong N còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và **2.000.000đ** (Hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và bị hại, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo, bị hại và các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử P thẩm.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự:

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo; đương sự.

Nguyễn Thị Thùy Trang